TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2024/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 143/2024/TLST – HNGĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Phu Dê P**, sinh năm: 2002. Địa chỉ: Bản U, xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu.

- **Anh Ma Hờ M**, sinh năm: 1997. Địa chỉ: Bản M, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh M đăng ký kết hôn ngày 20/8/2020 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận cho đến 03 năm trở lại đây, anh M và chị P phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mẫu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Cho đến nay vợ chồng anh chị đã sống ly thân được 03 năm. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh M và chị P thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận cho anh M và chị P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phu Dê P và anh Ma H Mừ thống nhất có 01 con chung là cháu Ma Thị M1, sinh ngày 07/11/2019, hiện nay cháu đang sống cùng với anh M. Ly hôn, Chị P và anh M thống nhất thỏa thuận: Anh Ma Hờ M được trực tiếp nuôi cháu Ma Thị M1 cho đến khi cháu M1 đủ 18 tuổi. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng. Chị Phu Dê P có nguyện vọng được thăm gặp và đón con vào mỗi dịp lễ, tết, hoặc mỗi khi có dịp về quê, anh Ma H Mừ hoàn toàn nhất trí và sẽ tạo mọi điều kiện cho chị P thăm gặp con.

[3] Về tài sản chung*:* Chị Phu Dê P và anh Ma H Mừ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không giải quyết về tài sản.

[4] Về lệ phí: Chị Phu Dê P và anh Ma H Mừ mỗi người chịu một nửa lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Chị P tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Phu Dê P và anh Ma H Mừ là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phu Dê P và anh Ma Hờ M.

- Về con chung: Anh Ma Hờ M được trực tiếp nuôi cháu Ma Thị M1, sinh ngày 07/11/2019 cho đến khi cháu M1 đủ 18 tuổi. Anh, chị không yêu cầu về việc cấp dưỡng nên Tòa án không xem xét.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phu Dê P và anh Ma H Mừ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không giải quyết về tài sản.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Phu Dê P và anh Ma H Mừ mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chị Phu Dê P tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí là 300.000 đồng. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị P1 đã nộp tại biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000409, ngày 15/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ;
- Ủy ban nhân dân xã Sì Lở Lầu, huyện Phong Thổ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Huệ